TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 24-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Hương Giang.

Ông Huỳnh Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thì Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh năm 1992 (còn có tên là Trương Thị T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990), tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N và bà T; có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt và tạm giữ ngày 23 tháng 02 năm 2018, tạm giam ngày 26 tháng 02 năm 2018; có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1954; nơi cư trú: ấp X1, xã Y1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Lê Thị N1, Phạm Thị T1, Ngô Thị Diễm T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13/10/2017, Lê Thị T đang ăn bánh xèo tại nhà chị Phạm Thị T1 thuộc ấp X, xã Y, huyện H thì bà Nguyễn Thị Kim B đến ngồi nói chuyện. T nói với bà Kim B: "Bà tư già rồi mà còn đẹp, sao ông tư bỏ đi uổng vậy?". Sau đó, bà B và T có lời lẽ thô tục chửi nhau qua lại và cự cải. T cầm dĩa đựng bánh xèo bằng nhựa hất trúng vào người bà B. Bà B đứng dậy thì T lấy ly thủy tinh, loại ly uống cà phê có quai cầm để trên kệ gần đó, cầm phần quai ly bằng tay phải xông đến đánh bà B hướng từ trên xuống làm ly bị bể trúng vùng mặt bên trái bà B gây thương tích. Tiếp tục T cầm phần quai ly thủy tinh bị bể đánh bà B hướng từ trên xuống trúng vùng đỉnh đầu, bà B đưa hai tay lên đỡ nên trúng cẳng tay trái, cánh tay phải bị thương tích. Bà B được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện H điều trị, T bỏ về nhà.

Sau khi gây thương tích cho bà B, T bỏ trốn khỏi địa phương; đến ngày 23/02/2018, bị bắt theo quyết định truy nã.

Ngày 25/10/2017, bà Nguyễn Thị Kim B làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Thị T.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 334/TgT ngày 02/11/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị Kim B: Hai sẹo vết thương phần mềm mi trên mắt trái đến đuôi chân mày trái, cánh mũi đến má trái ảnh hưởng thẩm mỹ. Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu, cẳng tay trái, cánh tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%. Sẹo vết thương phần mềm trên do vật bén nhọn tác động gây nên thương tích; không phân tích từng vết thương, không xếp loại tạm thời hay vĩnh viễn.

Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 01/02/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Dấu vân tay in trên tờ khai chứng minh nhân dân số 341… họ tên Trương Thị T sinh ngày 01/01/1990, nơi ĐKHKTT: ấp X, xã Y, huyện H, Đồng Tháp cần giám định, ký hiệu A với dấu vân tay in trên Tờ khai chứng minh nhân dân, Chỉ bản số 352…, họ tên Lê Thị T, sinh năm 1992, nơi ĐKHKTT: PB, PA, PT, An Giang, ký hiệu M do cùng một người in ra.

Vật chứng thu giữ: Nhiều mảnh vỡ ly thủy tinh của chị Nguyễn Thị M.

Ngày 27/02/2018, bà B và T thỏa thuận bồi thường tiền điều trị vết thương là 2.360.000đ. T đã bồi thường xong và bị hại B không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nào khác.

Đối với ly thủy tinh mà T dùng đánh bà Kim B gây thương tích bị bể, chị M không yêu cầu T bồi thường.

Tại Cáo trạng truy tố số 08/CT-VKSHN ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết

tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về "tội cố ý gây thương tích". Vật chứng: Nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh, chị M không nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

Bị cáo T thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên không có tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, làm người tốt cho xã hội.

Bị hại Nguyễn Thị Kim B thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, không có tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lê Thị T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung của cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản thu hồi tang vật.

[2] Bị cáo T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi cố ý trực tiếp dùng ly thủy tinh đánh bị hại Kim B với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%, đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thị T phạm "tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS, như vậy Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của BLHS, như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[4] Sức khỏe, tính mạng là vốn quý báu của con người, vì nó trực tiếp làm ra của cải vật chất cho gia đình và xã hội, mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng đều phải bị pháp luật xử phạt một cách thích đáng, có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, trực tiếp xâm phạm, gây tổn thương cơ thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Cụ thể, bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Nguyễn Thị Kim B, trong khi sự việc không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng vì bản tính hung hăng nên dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, nên phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện răn đe, giáo dục giúp trở thành người tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân của bị cáo là thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên việc hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Chúng ta biết rằng: “Hình phạt không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa họ phạm tội mới. Hình phạt còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.”

[8] Về dân sự: Đã tự thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố

tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị T phạm "tội cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Lê Thị T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ của ly thủy tinh. Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự quản lý.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị T chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/4/2018). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nông Phú